

Bản án số: **56/2024/HS-ST**
Ngày 26-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu và ông Hồ Quang Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Thẩm Văn Ph, sinh ngày: 17/3/1995, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đắc H, xã Nam X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thẩm Văn Đ và bà Hoàng Thị B; có vợ là Nông Thị Mỹ L, sinh năm 1995 và 02 con, sinh năm 2015 và 2021; tiền án: không, tiền sự: Ngày 23/9/2023 bị Công an huyện Krông Nô xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 122/QĐ-XPHC, đã nộp phạt ngày 29/9/2023; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Ông Chu Văn Đ, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn Thanh S, xã Nam X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Vi Thị L, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Thôn Thanh S, xã Nam X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2024, Thẩm Văn Ph đã trồng 130 cây cà phê giống tại rẫy thuộc thôn Đắc H, xã Nam X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, thì có thấy tại rẫy nhà ông Chu Văn Đ sát rẫy nhà Ph cũng đang trồng cà phê giống. Ngày

08/09/2024, khi đi thăm rẫy, Ph phát hiện 13 cây cà phê mới trồng bị chết. Đến khoảng 08 giờ ngày 13/9/2024 khi điều khiển xe máy đi ngang qua rẫy của ông Chu Văn Đ, thì Ph nảy sinh ý định nhổ trộm cây cà phê để trồng lại vào chỗ cây đã chết. Ph để xe ở đầu đường vào rẫy, sau đó đi bộ vào chòi rẫy của mình lấy một chiếc cuốc và một thùng nhựa trắng (loại thùng sơn 20 lít). Ph tiếp tục sang rẫy của ông Đ, quan sát thấy không có ai, liền dùng cuốc đào 13 cây cà phê giống (loại TR4, trồng ngày 15/6/2024) và cho vào thùng nhựa mang về rẫy mình. Tại đây, Ph đã trồng số cây vừa trộm được vào vị trí của 13 cây đã chết trước đó.

Đến ngày 16/09/2024, Ph phát hiện thêm 03 cây cà phê khác bị chết (không phải số cây đã trộm trước đó). Ph tiếp tục có ý định trộm cây về trồng nên mang theo cuốc và thùng nhựa đi đến rẫy ông Đ. Tuy nhiên, khi vừa đi đến rẫy của bà Vi Thị L (giáp ranh rẫy của Ph và ông Đ), Ph gặp bà Lịch nên hoảng sợ bỏ chạy, vứt cuốc và thùng nhựa xuống suối rồi trở về nhà.

Ngày 17/09/2024, Thẩm Văn Ph được Công an xã Nam Xuân mời lên làm việc và đã thừa nhận hành vi trộm cắp cây cà phê giống.

Ngày 27/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô ban hành Yêu cầu định giá tài sản số: 1335/YC-ĐTTH đối với 13 cây cà phê thường (TR4), đã trồng vào thời điểm ngày 15/6/2024, giá trị thời điểm mua giống mới 9.000 đồng (chín nghìn đồng)/cây.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐDGTS ngày 28/9/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên các tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Nô kết luận: 13 cây cà phê thường (TR4) có giá trị ngày 13/9/2024 là 505.700 đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/9/2024 bị cáo Thẩm Văn Ph đã có 01 (một) tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục trộm cắp nên ngày 30/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Thẩm Văn Ph về tội trộm cắp tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Thẩm Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Thẩm Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thẩm Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Thẩm Văn Ph từ 06 đến 07 tháng tù, được hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2024

Giao bị cáo Thẩm Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo

có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Vật chứng thu giữ:

- Thẩm Văn Ph giao nộp 01 (một) chiếc xẻng kim loại (dạng xẻng làm vườn) màu xanh, bề mặt lưỡi xẻng KT (19,5x25)cm, cán xẻng KT (3x11)cm, phần tay cầm của chiếc xẻng được gắn bằng đoạn thân tre khô KT (2,5x134)cm;

- Đối với 01 (một) cuốc và 01 (một) thùng nhựa màu trắng Thẩm Văn Ph dùng để thực hiện hành vi trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 (một) chiếc xẻng kim loại có đặc điểm nêu trên cho Thẩm Văn Ph;

Về trách nhiệm dân sự: Thẩm Văn Ph đã bồi thường cho gia đình bị hại Chu Văn Đ số tiền 2.800.000 đồng, anh Độ không có yêu cầu gì thêm

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ph.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong vụ án còn có vấn đề: Đối với việc chị Vi Thị L trú tại: Thôn Thanh S, xã Nam X, huyện Krông Nô trình bày bị mất trộm 09 cây cà phê giống vào giữa tháng 6/2024, Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/9/2024, tại khu vực rẫy nhà anh Chu Văn Đ ở thôn Đắc H, xã Nam X, huyện Không Nô, tỉnh Đắk Nông, Thẩm Văn Ph đã có hành vi trộm cắp của anh Chu Văn Đ 13 cây cà phê thương (TR4) trị giá 505.700 đồng (năm trăm lẻ năm nghìn bảy trăm đồng). Mặc dù số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nói trên bị cáo Ph đã có 01 tiền sự về tội trộm cắp tài sản, cụ thể ngày 23/9/2023 bị Công an huyện Không Nô xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy, hành vi của bị cáo Thẩm Văn Ph đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng và bản luận tội mà Viện kiểm sát nhân huyện Không Nô, tỉnh Đắk Nông đã truy tố đối với bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

[3] Xét tính chất hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác bị pháp luật trừng trị, nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 505.700 đồng. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa Ph, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có một mức án, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng (Bị cáo có 01 tiền sự làm tình tiết định tội).

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, gây thiệt hại không lớn, đã bồi thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thẩm Văn Ph từ 06 đến 07 tháng tù được hưởng án treo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy; Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra, bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, sau khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, do đó đối với bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) chiếc xeng kim loại (dạng xeng làm vườn) màu xanh, bề mặt lưỡi xeng KT (19,5x25)cm, cán xeng KT (3x11)cm, phần tay cầm của chiếc xeng được gắn bằng đoạn thân tre khô KT (2,5x134)cm cho Thẩm Văn Ph.

[8]. Trong vụ án còn có vấn đề: Đối với việc chị Vi Thị L; trú tại: Thôn Thanh S, xã Nam X, huyện Krông Nô trình bày bị mất trộm 09 cây cà phê giống vào giữa tháng 6/2024, Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thẩm Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thẩm Văn Ph 06 (sáu) tháng tù, được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/12/2024.

Giao bị cáo Thẩm Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về trách nhiệm dân sự : Chấp nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 2.800.000 đồng

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại 01 (một) chiếc xẻng kim loại (dạng xẻng làm vườn) màu xanh, bề mặt lưỡi xẻng KT (19,5x25)cm, cán xẻng KT (3x11)cm, phần tay cầm của chiếc xẻng được gắn bằng đoạn thân tre khô KT (2,5x134)cm cho Thẩm Văn Ph.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 25/11/2024 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thẩm Văn Ph phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Đội điều tra Công an huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNV CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- UBND xã Nam Xuân
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng